

Số: /BC-CTK

Cần Thơ, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2024

Năm 2024 là năm bứt phá để hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2024 của thành phố Cần Thơ tiếp tục duy trì trên đà phát triển và đạt được những kết quả khả quan. Cụ thể như: Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản ổn định và tăng trưởng, thị trường tiêu thụ sản phẩm được khơi thông, mở rộng; công nghiệp tiếp tục trên đà khởi sắc; thương mại dịch vụ tiếp tục tăng cùng với các chính sách kích cầu, hoạt động thương mại xúc tiến được đẩy mạnh, hoạt động du lịch diễn ra sôi nổi. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chú trọng, các chính sách đối với người có công với cách mạng, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân được quan tâm, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tuy vậy, nền kinh tế vẫn còn đối mặt với nhiều thách thức trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều khó khăn hơn; xung đột quân sự tiếp tục leo thang tại một số quốc gia, khu vực; nhiều nền kinh tế lớn phục hồi còn chậm. Thị phần bán nội địa giảm, thị trường quốc tế gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp đang phải đối mặt với việc tìm kiếm thị trường mới.

Trước bối cảnh đó, Thành ủy, HĐND, UBND thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp ngay từ đầu năm. Trong đó, đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho sản xuất kinh doanh; chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai nhiều giải pháp phục hồi phát triển kinh tế, triển khai quy hoạch thành phố; đẩy nhanh tiến độ các công trình dự án trọng điểm; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; chăm lo đời sống Nhân dân, an sinh xã hội; tập trung cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi phát triển. Kết quả đạt được của các ngành, lĩnh vực trong quý III và 9 tháng năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn ước tính quý III/2024 tăng 8,34% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,46%, đóng góp 0,42 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 12,28%, đóng góp 3,49 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 7,84%, đóng góp 4,18 điểm phần trăm; thuế sản phẩm tăng 4%, đóng góp 0,25 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung của nền kinh tế thành phố.

Tính chung 9 tháng năm 2024 tăng 6,25% so với cùng kỳ năm trước (xếp hạng 46/63 tỉnh, thành phố; 4/5 thành phố lớn; 9/13 tỉnh ĐBSCL), trong đó:

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,73%, đóng góp 0,27 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,08%, đóng góp 2,21 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 7,02%, đóng góp 3,65 điểm phần trăm; thuế sản phẩm tăng 1,80%, đóng góp 0,12 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung của nền kinh tế thành phố.

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản: Giá trị tăng thêm của ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản 9 tháng năm 2024 ước tính tăng 2,73%, đóng góp 0,27 điểm phần trăm vào mức tăng chung của nền kinh tế. Khu vực này cũng chịu ảnh hưởng bởi yếu tố thời tiết và thị trường tiêu thụ, hiện nay thời tiết khá thuận lợi nên sản xuất nông nghiệp tăng trưởng khá ổn định, diện tích cây ăn quả ngày càng được mở rộng, hình thành một số vùng sản xuất tập trung chuyên canh, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm gắn kết tiêu thụ, tăng lợi thế cạnh tranh; sản lượng chăn nuôi gia súc gia cầm và thủy sản đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng trong nước và phục vụ cho xuất khẩu.

Khu vực công nghiệp và xây dựng: Giá trị tăng thêm của khu vực công nghiệp và xây dựng 9 tháng năm 2024 ước tính tăng 7,08%, đóng góp 2,21 điểm phần trăm vào mức tăng chung của nền kinh tế.

Công nghiệp: Giá trị tăng thêm khu vực công nghiệp tăng 6,57%. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,34%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 7,87%; cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,78%.

Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đóng vai trò chủ lực, có mức độ tăng giá trị tăng thêm 9 tháng năm 2024 tăng 6,34% so với cùng kỳ, trong đó giá trị tăng thêm ngành sản xuất chế biến thực phẩm chiếm tỷ trọng cao, có tốc độ tăng (+4,29%), do hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trên địa bàn thành phố tiếp tục trên đà khởi sắc. Các doanh nghiệp gạo tại Cần Thơ nhận được nhiều đơn đặt hàng mới từ Philippines và Trung Quốc (sản lượng gạo xay xát quý III/2024 tăng 11,53%, 9 tháng đầu năm 2024 tăng 3,18%); xuất khẩu thủy sản của Việt Nam liên tiếp ghi nhận tín hiệu tích cực, sự hồi phục của thị trường Mỹ là đòn bẩy cho sự tăng trưởng xuất khẩu cá tra, nhiều doanh nghiệp nhận được đơn đặt hàng của đối tác xuất khẩu sang thị trường Mỹ và Trung Quốc nên tiêu thụ sản phẩm thủy sản tăng, đặc biệt là sản phẩm cá tra phi lê đông lạnh (sản lượng phi lê đông lạnh 9 tháng năm 2024 tăng cao so với cùng kỳ tăng 17,10%; tôm đông lạnh tăng 9,76%).

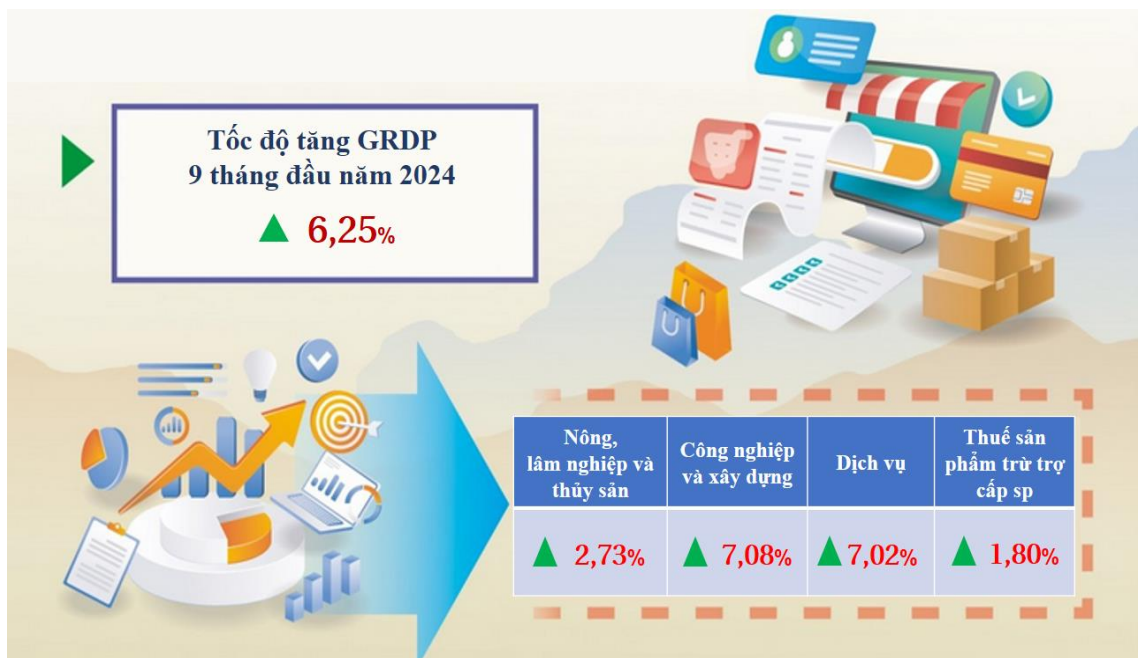
Bên cạnh đó, giá trị tăng thêm ngành sản xuất trang phục ước 9 tháng đầu năm 2024 tăng 67,67%, do ngành may mặc ký hợp đồng xuất khẩu và gia công sản phẩm đến hết quý III/2024, một số doanh nghiệp nhận được đơn hàng sản xuất đến hết quý IV/2024 nên sản lượng sản phẩm sản xuất và gia công ngành may tăng cao so với cùng kỳ (sản lượng quần áo may sẵn ước 9 tháng/2024 tăng 93,37%), tuy nhiên doanh nghiệp vẫn còn khó khăn khi đơn giá vận chuyển và chi phí thuê mướn lao động đều tăng trong khi giá bán sản phẩm của doanh nghiệp không thể tăng.

Xây dựng: Giá trị tăng thêm của ngành xây dựng ước 9 tháng đầu năm 2024 tăng 9,32% so với cùng kỳ, đóng góp 0,54 điểm phần trăm vào mức tăng

chung của nền kinh tế. Thời tiết hiện nay khá thuận lợi cho hoạt động xây dựng, nhiều công trình nâng cấp các tuyến đường giao thông, xây dựng nhà máy, trụ sở làm việc, khách sạn, sửa chữa trường học đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, trong đó: Giá trị tăng thêm công trình kỹ thuật dân dụng tăng hơn 2 lần so cùng kỳ; hoạt động xây dựng chuyên dụng giảm 12,48%; ngành xây dựng nhà các loại chủ yếu xây dựng những công trình chuyển tiếp từ năm trước, chưa nhiều dự án mới được khởi công, tình hình khan hiếm cát san lấp đẩy giá nguyên liệu cát lên cao, điều này đã ảnh hưởng đến xây dựng nhà ở khu vực dân cư (-10,66%).

Khu vực dịch vụ: Hiệu quả từ các chính sách thị thực thuận lợi, các chương trình kích cầu du lịch, cùng với các điểm hoạt động du lịch được chú trọng đầu tư không gian và mô hình mới đã thu hút đông đảo khách trong nước và quốc tế đến tham quan; các tuyến giao thông vận tải tiếp tục được mở rộng, đã giúp các hoạt động thương mại, du lịch, dịch vụ và vận tải duy trì tăng trưởng ổn định, đóng góp tích cực vào tăng trưởng của khu vực dịch vụ. Giá trị tăng thêm của khu vực dịch vụ ước 9 tháng năm 2024 tăng 7,02%, đóng góp 3,65 điểm phần trăm vào mức tăng chung của nền kinh tế. Một số ngành chiếm tỷ trọng cao trong khu vực dịch vụ đều tăng so cùng kỳ, cụ thể: Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy tăng 10,43%; vận tải kho bãi tăng 6,68%; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 11,35%; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 5,56%;...Tuy nhiên vẫn có một số lĩnh vực tăng trưởng chậm so cùng kỳ như: Hoạt động kinh doanh bất động sản tăng 1,64%; nghệ thuật, vui chơi và giải trí tăng 0,56%; giáo dục và đào tạo tăng 2,85%.

Hình 1. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn 9 tháng năm 2024 (so với cùng kỳ)



Cơ cấu GRDP của thành phố 9 tháng năm 2024 như sau: Khu vực I (nông, lâm nghiệp và thủy sản) chiếm 9,70%; khu vực II (công nghiệp và xây dựng) chiếm 30,50%; khu vực III (Dịch vụ) chiếm 53,45%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 6,35%.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

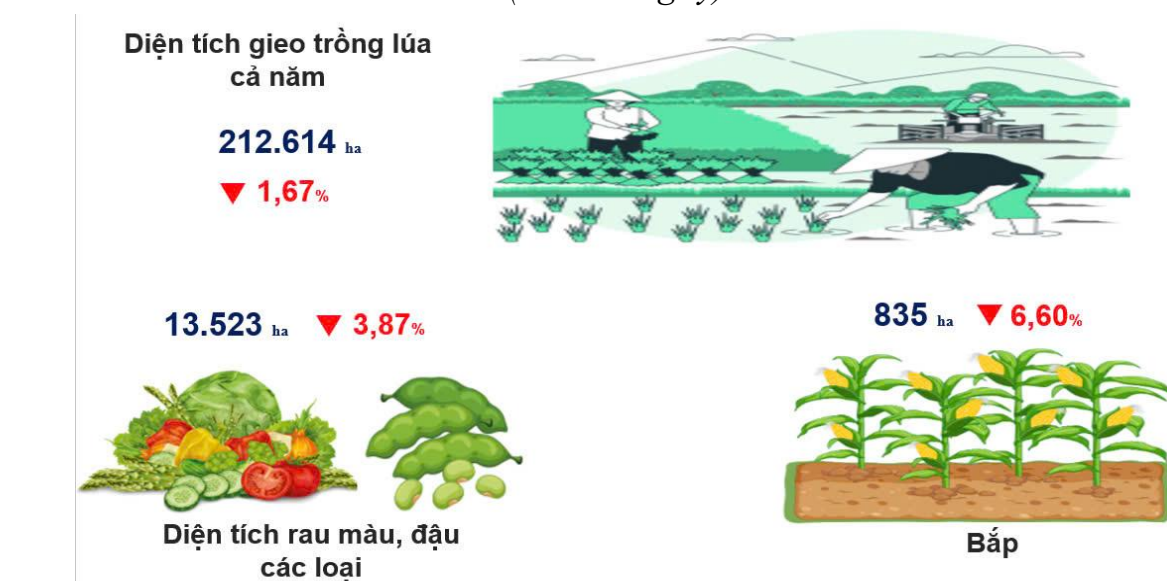
Sản xuất nông nghiệp 9 tháng năm 2024 diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, diện tích cây lâu năm đạt khá. Chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển ổn định, dịch bệnh được kiểm soát, sản lượng thịt hơi xuất chuồng tăng 6,03% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động nuôi trồng thủy sản tiếp tục được duy trì. Ngành thủy sản đã quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản, chú trọng phát triển nuôi các loại thủy sản chủ lực, áp dụng quy trình kỹ thuật nuôi đáp ứng tiêu chuẩn ATTP, đảm bảo nguồn cung hàng hóa thủy sản phục vụ nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu. Sản lượng thủy sản tăng 7,76% so với cùng kỳ, trong đó nuôi trồng tăng 7,69%.

a) Nông nghiệp

Cây lúa: Diện tích gieo trồng lúa cả năm 2024 được 212.614 ha¹, giảm 1,67% so với cùng kỳ; năng suất ước tính đạt 62,98 tạ/ha, giảm 0,03% so với năm 2023, bằng 0,02 tạ/ha; sản lượng lúa ước đạt 1.339.034,68 tấn, giảm 1,70% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích giảm do chủ yếu thực hiện chủ trương chuyển đổi sang đất phi nông nghiệp phục vụ quá trình đô thị hóa, xây dựng nhà ở và công trình công cộng; đối với một số quận, huyện diện tích canh tác giảm do tình hình sản xuất lúa trên địa bàn không còn thuận lợi, năng suất lúa ngày càng giảm, giá cả không ổn định, nên chuyển đổi sang các mô hình sản xuất khác mang lại hiệu quả kinh tế cao như trồng cây lâu năm.

Cây hàng năm khác: Tổng diện tích gieo trồng rau màu, đậu các loại được 13.523 ha, giảm 3,87% so với cùng kỳ, với sản lượng đạt 116.788 tấn. Trong đó, cây ngô, rau các loại, cây màu khác giảm so với cùng kỳ, riêng cây đậu các loại tăng 5,5% so với cùng kỳ năm trước.

Hình 2. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm tháng 9/2024
(so với cùng kỳ)



¹ Cụ thể từng vụ như sau: Lúa đông xuân gieo trồng được 72.813 ha, giảm 2,95% so với cùng kỳ, năng suất ước tính đạt 74,97 tạ/ha, tăng 0,49% so với cùng kỳ, sản lượng lúa ước đạt 545.891 tấn, giảm 2,48%; lúa hè thu gieo trồng được 71.280 ha, giảm 2,3% so với cùng kỳ (đã thu hoạch dứt điểm), năng suất ước tính đạt 58,24 tạ/ha, giảm 0,24%, sản lượng ước đạt 415.169 tấn, giảm 2,53%; lúa thu đông gieo trồng được 68.521 ha, tăng 0,42% so với cùng kỳ, tới thời điểm trung tuần tháng 9 đã thu hoạch 18.026 ha, năng suất ước tính đạt 55,16 tạ/ha, sản lượng ước đạt 377.974 tấn, tăng 0,39% so với cùng kỳ.

Cây lâu năm: Tổng diện tích cây lâu năm đạt 26.566 ha, tăng 1,27% so cùng kỳ, trong đó diện tích cây ăn quả đạt 25.202 ha, chiếm 94,87% trong tổng diện tích cây lâu năm, tăng 1,4% so với cùng kỳ năm trước² (trong đó, diện tích sầu riêng chiếm tỷ trọng lớn 5.540 ha, tăng 19,91% so với cùng kỳ 2023). Tổng sản lượng ước tính đạt 199.646 tấn, tăng 10,2% so với cùng kỳ (trong đó, sản lượng cây ăn quả ước đạt 192.649 tấn, tăng 10,5% so với cùng kỳ³).

Chăn nuôi: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn thành phố Cần Thơ không xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Toàn thành phố hiện có 40 cơ sở sản xuất và mua bán sản phẩm giống vật nuôi⁴.

Tính đến thời điểm tháng 9/2024, đàn trâu với số lượng hiện có 249 con, giảm 7,78% so với cùng kỳ; đàn bò 2.482 con, giảm 42,17%; đàn lợn 130.290 con, tăng 1,74%, đàn gia cầm 2.369 nghìn con, tăng 11,22% so với cùng kỳ. Tính chung 9 tháng/2024, sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 36 tấn, tăng 3,43% so với cùng kỳ; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng ước đạt 259 tấn, tăng 2,78%; sản lượng thịt heo xuất chuồng ước đạt 17.328 tấn, tăng 4,04%; sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng đạt 7.204 tấn, tăng 11,30%; sản lượng trứng gia cầm đạt 92.583 nghìn quả, tăng 8,84% so với cùng kỳ.

b) Lâm nghiệp: Ước tính đến tháng 9/2024, toàn thành phố trồng được khoảng 393 nghìn cây phân tán. Tính chung 9 tháng/2024, sản lượng gỗ khai thác khoảng 3.262 m³, giảm 3,2% so với cùng kỳ; sản lượng củi khai thác 38.209 Ste, tăng 9,56% so với cùng kỳ.

c) Thủy sản: 9 tháng năm 2024, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản (không bao gồm diện tích sản xuất giống) ước đạt 4.328 ha, tăng 2,51% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, diện tích nuôi cá tra thâm canh, bán thâm canh ước đạt 706 ha, tăng 0,57% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 187.652 tấn, tăng 7,76% so với cùng kỳ, bao gồm: Sản lượng thủy sản nuôi trồng 182.292 tấn, tăng 7,69% (tập trung chủ yếu ở cá tra) và sản lượng thủy sản khai thác 5.360 tấn, tăng 10,21% so với cùng kỳ.

² Do chuyển đổi một số diện tích đất trồng lúa, màu kém hiệu quả sang phát triển vườn cây trái để tăng thêm hiệu quả kinh tế. Tuy nhiên, việc tăng diện tích trồng cây ăn trái cũng tạo nhiều áp lực và lo lắng cho nông dân về đầu ra sản phẩm. Trước thực tế đó, ngành Nông nghiệp đã tích cực hỗ trợ nông dân trồng cây ăn trái theo hướng chuyên canh, đạt các tiêu chuẩn chất lượng, an toàn và có mã số vùng trồng cây nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, gắn kết giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ.

³ Ngành Nông nghiệp hỗ trợ về kỹ thuật chăm sóc và tiếp cận được các kỹ thuật tiên tiến, bên cạnh đó bà con phun thuốc kích thích cho trái mùa nghịch nhiều vụ trong năm nên sản lượng tăng mạnh hơn so với cùng kỳ.

⁴ Gồm có: 38 cơ sở chăn nuôi heo sản xuất con giống và tinh heo và 02 cơ sở chăn nuôi vịt sản xuất con giống.

Hình 3. Sản lượng thủy sản 9 tháng năm 2024 (So với cùng kỳ)



3. Sản xuất công nghiệp

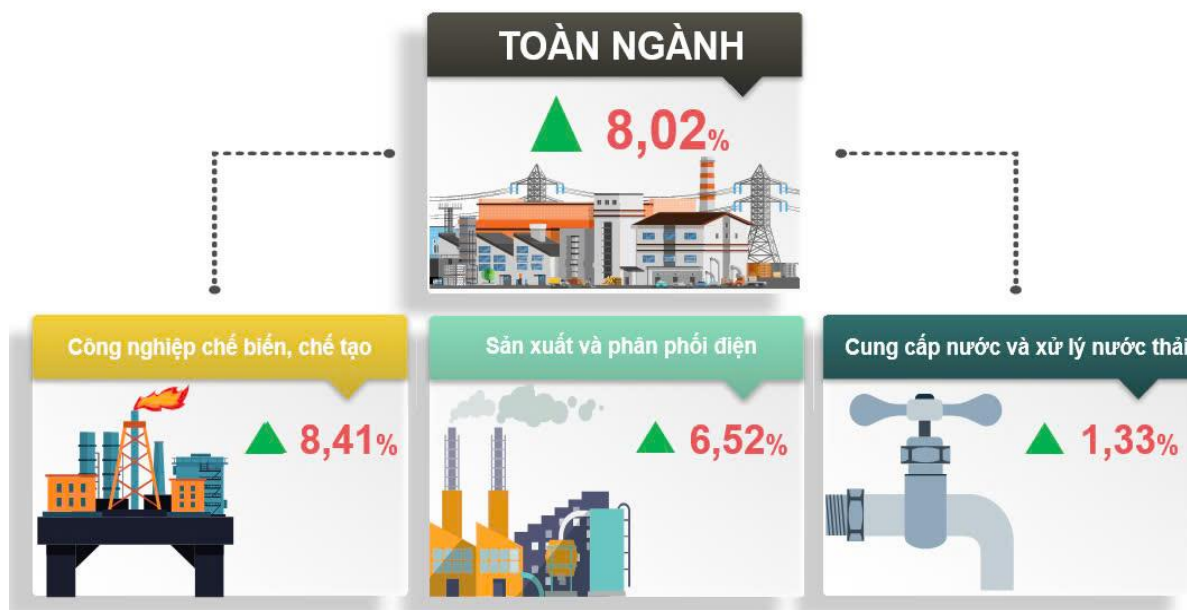
Hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn 9 tháng năm nay tiếp tục trên đà khởi sắc. Một số ngành sản xuất chủ lực như: Xay xát gạo; sản xuất chế biến thực phẩm; sản xuất trang phục tăng trưởng khá đã góp phần đưa chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng năm 2024 tăng 8,02% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng Chín ước tính tăng 1,76% so tháng trước và tăng 18,74% so với cùng kỳ năm trước, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,66% và tăng 21,21%; sản xuất và phân phối điện tăng 2,34% và 7,26%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,80% và tăng 1,68%.

Ước tính quý III/2024, IIP tăng 13,91% so với cùng kỳ năm trước (quý I tăng 8,19%; quý II tăng 2,25%), trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,98%; sản xuất và phân phối điện tăng 3,89%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,84%. Một số ngành có chỉ số IIP quý III tăng cao so với cùng kỳ năm trước: Sản xuất trang phục tăng 62,82%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) tăng 57,87%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 52,81%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 33,26%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 11,88%. Bên cạnh đó, một số ngành có chỉ số IIP giảm so với cùng kỳ: Sản xuất đồ uống giảm 0,54%; sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu giảm 3,99%; sản xuất hoá chất và sản phẩm hóa chất giảm 6,67%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 60,17%.

Tính chung 9 tháng năm 2024, IIP ước tăng 8,02% so với cùng kỳ năm trước (9 tháng năm 2023 tăng 2,99%), trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,41%; sản xuất và phân phối điện tăng 6,52%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,33%.

Hình 4. Chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng năm 2024
(So với cùng kỳ năm trước)



Trong 9 tháng năm nay, một số ngành chế biến, chế tạo có chỉ số IIP tăng cao với cùng kỳ năm trước như: Phân khoáng và phân hóa học NPK tăng hơn 2 lần⁵; quần áo may sẵn tăng 93,37%⁶; đinh, đinh mũ, ghim đập tăng 35,29%; thức ăn gia súc tăng 19,99%; phi lê đông lạnh tăng 17,10%⁷; thuốc lá có đầu lọc tăng 13,31%; tôm đông lạnh tăng 9,76%; nước ngọt (cocacola, 7 up, ...) tăng 4,37%; xay xát gạo tăng 3,18%. Một số ngành chế biến, chế tạo có chỉ số IIP giảm so với cùng kỳ: Sắt thép giảm 0,66%; xi măng giảm 1,18%; dược phẩm chứa hóc môn nhưng không có kháng sinh dạng viên giảm 2,34%; nước yến và nước bổ dưỡng khác giảm 2,67%; bia đóng lon giảm 4,98%; thức ăn thủy sản giảm 27,93%.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng Chín tăng 4,04% so với tháng trước và tăng 12,64% so với cùng kỳ năm 2023. Tính chung 9 tháng/2024, chỉ số tiêu thụ sản phẩm tăng 1,55%, trong đó một số ngành sản xuất có chỉ số tăng như: Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản⁸; xay xát; sản xuất bia; sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng; in ấn;

⁵ Sản lượng 9 tháng ước đạt 1,26 nghìn tấn, tăng hơn 2 lần so với cùng kỳ, do một số doanh nghiệp ký được hợp đồng xuất khẩu phân bón sang thị trường trung đông, vì vậy doanh nghiệp tăng cường sản xuất để có đủ hàng hóa cung ứng cho đối tác theo hợp đồng đã ký.

⁶ Sản lượng sản phẩm sản xuất và gia công ngành may mặc tăng cao so với cùng kỳ (93,37%). Tuy nhiên, doanh nghiệp may mặc vẫn gặp khó khăn trong bài toán lợi nhuận khi đơn giá vận chuyển và chi phí thuê mướn lao động đều tăng trong khi giá bán sản phẩm của doanh nghiệp không thể tăng.

⁷ Một số doanh nghiệp chế biến thủy sản trên địa bàn ký được hợp đồng xuất khẩu cá tra phi lê đông lạnh sang thị trường Châu Âu, Mỹ. Theo hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản (VASEP), dự báo từ đây đến cuối năm, tiếp tục đà phục hồi, đặc biệt là ở thị trường Mỹ, Trung quốc.

⁸ Dự kiến từ đây đến cuối năm, tình hình tiêu thụ sản phẩm thủy sản tiếp tục tăng khi các nước tăng cường nhập khẩu sản phẩm thủy sản phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong dịp Noel và năm mới. Chỉ số tiêu thụ ngành chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản ước 9 tháng năm 2024 tăng 13,09% so với cùng kỳ.

may trang phục (trừ trang phục từ da lông thú); sản xuất phân bón và hợp chất nitơ; sản xuất sản phẩm từ plastic; sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu;... Một số ngành có chỉ số tiêu thụ giảm so với cùng kỳ: Sản xuất thức ăn, gia súc gia cầm và thủy sản⁹; sản xuất giày dép nguyên đôi¹⁰; sản xuất thuốc tây; sản xuất xi măng, vôi, thạch cao (hiện nay doanh nghiệp phải thu hẹp nhà xưởng do nhà xưởng bị ảnh hưởng bởi dự án hạ tầng giao thông, sản xuất giảm, thêm vào đó, sản phẩm của doanh nghiệp cạnh tranh với sản phẩm cùng loại trên thị trường, nhiều đại lý ở tỉnh khác đã đổi công ty cung ứng tại tỉnh nhà, vận chuyển gần giá thành rẻ hơn); sản xuất, thép, gang;...

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tại thời điểm 01/9/2024 tăng 23,58% so với tháng cùng kỳ và tăng 0,36% so với tháng trước. Sau 9 tháng hoạt động sản xuất kinh doanh, một số ngành có lượng tồn kho giảm: Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; sản xuất bia và mạch nha ủ men bia; may trang phục (trừ trang phục từ da và lông thú)¹¹; sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì;... Bên cạnh đó, những ngành có lượng hàng tồn kho giảm, còn một số ngành có lượng tồn kho còn nhiều, cụ thể: Xay xát; sản phẩm thuốc lá; sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục); sản xuất sản phẩm từ plastic; sản xuất thép¹²;...

Chỉ số sử dụng lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp ước tháng 9/2024 tăng 1,22% so tháng trước, tăng 6,12% so với cùng kỳ năm trước, lao động khu vực doanh nghiệp nhà nước ước giảm 0,15% so tháng trước và giảm 0,29% so với cùng kỳ; doanh nghiệp ngoài nhà nước ước tăng 0,12% so với tháng trước và giảm 9,98% so với cùng kỳ; doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước tăng 2,52% so với tháng trước và tăng 31,36% so với cùng kỳ. Theo báo cáo của doanh nghiệp sản xuất đế giày có vốn nước ngoài, doanh nghiệp đang tuyển thêm lao động phục vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị trong những tháng cuối năm khi đơn đặt hàng của khách hàng ngày một nhiều hơn, vì vậy lao động của doanh nghiệp có vốn nước ngoài tăng so với cùng kỳ.

4. Đầu tư và xây dựng

a) Đầu tư phát triển

Trong quý III/2024, Thành phố tiếp tục tập trung chỉ đạo, đơn đốc các chủ đầu tư, các đơn vị thi công tăng cường nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án trọng điểm. Tính chung 9 tháng năm nay, vốn đầu tư

⁹ Do đơn đặt hàng từ các đại lý sụt giảm, hơn nữa phải cạnh tranh giá bán với các doanh nghiệp vốn FDI có giá bán thấp hơn trên thị trường, một số doanh nghiệp chế biến và nuôi trồng thủy sản hoạt động theo mô hình khép kín, tự cung - tự cấp (doanh nghiệp tự chế biến thức ăn phục vụ việc nuôi trồng thủy sản, đề chất lượng nguyên liệu đầu vào cho hoạt động chế biến đạt chuẩn yêu cầu của khách hàng).

¹⁰ Đơn đặt hàng từ đại lý giảm, các cửa hàng bán lẻ sản phẩm của doanh nghiệp cũng sụt giảm ngay cả khi doanh nghiệp áp dụng nhiều chương trình khuyến mãi, nhiều cửa hàng bán lẻ của doanh nghiệp phải đóng cửa khi lượng khách hàng mua sản phẩm của doanh nghiệp không đủ bù đắp đủ chi phí thuê nhân công và mặt bằng kinh doanh. Doanh nghiệp đang kỳ vọng lượng hàng tiêu thụ những tháng cuối năm có nhiều khởi sắc hơn

¹¹ Một số doanh nghiệp may mặc trên địa bàn nhận gia công sản phẩm cho đối tác nước ngoài, lượng hàng tồn kho tại doanh nghiệp may giảm khi đến thời hạn bàn giao sản phẩm cho khách hàng theo hợp đồng đã ký kết.

¹² Từ đây đến cuối năm, nhu cầu xây dựng và sửa chữa nhà ở trước dịp Tết nguyên đán sẽ tăng, thêm vào đó, các công trình xây dựng cơ bản chạy đua tiến độ để đạt kế hoạch đề ra, doanh nghiệp đang tăng cường sản xuất để có đủ lượng hàng cung ứng trong những tháng cuối năm, vì vậy lượng hàng tồn kho của đơn vị tăng cao.

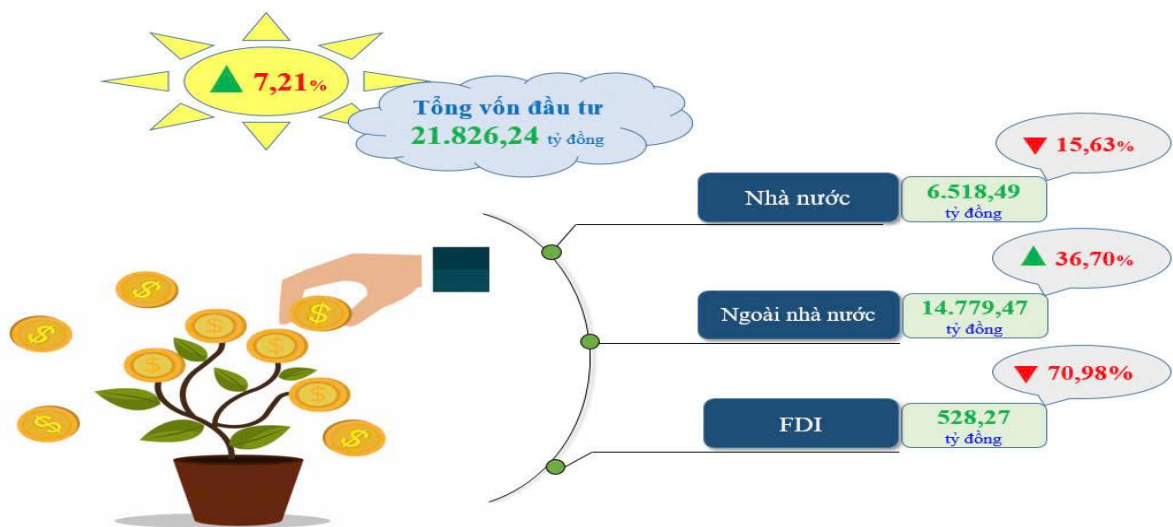
phát triển trên địa bàn ước tăng 7,21% so với cùng kỳ năm trước, trong đó vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tăng 5,52% so với cùng kỳ.

Vốn đầu tư phát triển quý III/2024 ước tính đạt 8.078,69 tỷ đồng, giảm 0,60% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn nhà nước đạt 2.658,28 tỷ đồng, chiếm 32,90% tổng vốn đầu tư, giảm 8,47% so với cùng kỳ, vốn ngoài nhà nước đạt 5.232,46 tỷ đồng, chiếm 64,77% và tăng 54,97%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 187,96 tỷ đồng, chiếm 2,33% và giảm 88,42%. Chia theo khoản mục đầu tư: Vốn đầu tư xây dựng cơ bản quý III ước tính đạt 4.870,39 tỷ đồng, chiếm 60,29% tổng vốn đầu tư và giảm 10,22% so với cùng kỳ năm 2023; vốn mua sắm tài sản cố định dùng cho sản xuất đạt 557,60 tỷ đồng, chiếm 6,90% và giảm 59,28%; vốn sửa chữa lớn, nâng cấp tài sản đạt 1.278,67 tỷ đồng, chiếm 15,83% và giảm 1,34%; bổ sung vốn lưu động đạt 1.354,50 tỷ đồng, chiếm 16,77%; vốn đầu tư khác đạt 17,54 tỷ đồng, chiếm 0,22%.

Tính chung 9 tháng/2024, vốn đầu tư phát triển ước đạt 21.826,24 tỷ đồng, tăng 7,21% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn nhà nước đạt 6.518,49 tỷ đồng, chiếm 29,87%, giảm 15,63%, vốn ngoài nhà nước đạt 14.779,47 tỷ đồng, chiếm 67,71%, tăng 36,70%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 528,27 tỷ đồng, chiếm 2,42%, giảm 70,98% so với cùng kỳ.

Hình 5. Vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 9 tháng năm 2024

(So với cùng kỳ)



Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 9 ước tính đạt 748,52 tỷ đồng, tăng 2,77% so với tháng trước và giảm 2,47% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính quý III/2024 năm nay, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý 2.180,76 tỷ đồng, tăng 15,93% so với quý II và tăng 2,43% so với quý cùng kỳ năm trước, trong đó Vốn ngân sách nhà nước cấp thành phố thực hiện 1.533,01 tỷ đồng, tăng 17,45% và giảm 4,11%; vốn ngân sách nhà nước cấp quận, huyện thực hiện 647,75 tỷ đồng, tăng 12,50% so với quý II và tăng 22,15% so với quý cùng kỳ.

Tính chung 9 tháng/2024, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý thực hiện được 5.499,20 tỷ đồng, tăng 5,52% so với

cùng kỳ năm trước và đạt 62,25% kế hoạch năm. Trong đó, Vốn ngân sách nhà nước cấp thành phố thực hiện 3.771,49 tỷ đồng, giảm 27,63% và đạt 42,69%; vốn ngân sách nhà nước cấp quận, huyện thực hiện 1.727,71 tỷ đồng, giảm 66,85% so cùng kỳ và đạt 19,56% kế hoạch năm.

Dự án trọng điểm của Trung ương trên địa bàn thành phố: (1) *Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, giai đoạn 1, dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ* do Ban Quản lý dự án làm chủ đầu tư, có tổng mức đầu tư 9.845 tỷ đồng, được thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách Trung ương và địa phương. Kế hoạch vốn năm 2024 là 1.500 tỷ đồng. Dự án đường cao tốc sau khi hoàn thành sẽ mở ra hướng phát triển mới cho thành phố và cho các tỉnh miền tây nam bộ, đồng thời là điều kiện để phát triển giao thương, kết nối Cần Thơ với cả nước; (2) *Dự án thành phần đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đoạn ngang thành phố Cần Thơ - Hậu Giang*, có tổng mức đầu tư hơn 10.370 tỷ đồng và chỉ có 1 gói thầu xây lắp. Dự án vừa được Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt điều chỉnh mở rộng quy mô theo điều chỉnh quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050, theo đó, dự án được điều chỉnh từ 4 làn xe thành 6 làn xe.

Một số Dự án trọng điểm sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố: (1) *Dự án phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (dự án 3)*, có tổng mức đầu tư hơn 9.167 tỷ đồng, được thực hiện bằng nguồn vốn ODA, do Ban Quản lý ODA làm chủ đầu tư. Kế hoạch vốn năm 2024 được giao 1.875,8 tỷ đồng; (2) *Dự án đường Vành đai phía Tây nối liền quốc lộ 91 và quốc lộ 61C* dự án do Sở Giao thông vận tải thành phố làm chủ đầu tư, có tổng mức đầu tư 3.837,7 tỷ đồng. Kế hoạch vốn năm 2024 được giao 310 tỷ đồng. Đến nay, dự án đã thực hiện giải phóng mặt bằng đạt 54% và đã bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công đạt khoảng 50%; (3) *Dự án khu tái định cư quận Ninh Kiều*, dự án có tổng mức đầu tư khoảng 460 tỷ đồng, do Ban Quản lý dự án và phát triển quỹ đất quận Ninh Kiều làm chủ đầu tư. Dự án có quy mô diện tích là 9,17 hecta với 517 nền. Dự án được triển khai từ năm 2019, đến giữa tháng 8/2024 còn khoảng 40 trường hợp chưa bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công thực hiện các hạng mục san lấp mặt bằng và lắp đặt hệ thống hạ tầng kỹ thuật điện nước. Dự kiến, công trình này sau khi hoàn thành sẽ bố trí nền tái định cư cho trên 500 hộ dân bị ảnh hưởng bởi những dự án đã và đang triển khai trên địa bàn quận Ninh Kiều; (4) *Dự án cải tạo, mở rộng 5 nút giao trọng điểm trên địa bàn quận Ninh Kiều*, có tổng mức đầu tư trên 1.200 tỷ đồng, do Ban Quản lý dự án và phát triển quỹ đất quận Ninh Kiều làm chủ đầu tư, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2025. Nút giao sao khi hoàn thành sẽ khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông khu vực trung tâm thành phố vào giờ cao điểm và chỉnh trang đô thị quận Ninh Kiều thêm khang trang hiện đại (5) *Dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 91 đoạn từ Km0 đến Km7*, dự án có tổng mức đầu tư hơn 7.237 tỷ đồng, do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng làm chủ đầu tư. Hiện tại chủ đầu tư đã triển khai việc cắm mốc lộ giới để giới hạn khu vực giải phóng mặt bằng. Dự án sau khi hoàn thành sẽ giải quyết được vấn đề ùn tắc giao thông trên tuyến và kết nối

giao thông thông thoáng đến các Cảng trên địa bàn thành phố, như cảng Thốt Nốt, cảng Hoàng Diệu và cảng hàng không Quốc tế Cần Thơ.

Ngoài những dự án nêu trên, thành phố còn một số dự án trọng điểm đã được phê duyệt, đang trong giai đoạn chuẩn bị và hoàn thiện thủ tục ban đầu sẽ khởi công trong thời gian tới, như: Dự án xây dựng Trụ sở Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ, Dự án xây dựng Khu hành chính thành phố Cần Thơ.

Công tác giải ngân: Tính đến ngày 30/9/2024 số vốn đã giải ngân là 4.457 tỷ đồng, đạt 50,45% kế hoạch vốn được HĐND thành phố giao chi tiết, thấp hơn cùng thời điểm năm trước (9 tháng năm 2023 giải ngân đạt 63,17% KH).

Thu hút đầu tư trong nước (ngoài khu công nghiệp): Trong tháng 9 năm 2024, không có dự án mới, điều chỉnh chủ trương đầu tư 01 dự án. Lũy kế 9 tháng năm 2024, thành phố có 4 dự án mới, vốn đầu tư đăng ký 727,635 tỷ đồng (02 dự án được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, 02 dự án cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư); điều chỉnh chủ trương đầu tư 05 dự án (1 dự án giảm quy mô và 04 dự án điều chỉnh tiến độ thực hiện); thu hồi 01 dự án. Lũy kế đến hiện nay có 91 dự án được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đang triển khai thực hiện, tổng diện tích sử dụng đất khoảng 1.910,38 ha.

Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Trong tháng 9 năm 2024, Thành phố không cấp dự án mới và 01 dự án chuyển sang trong nước, 01 dự án chấm dứt hoạt động. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, cấp mới 03 dự án, vốn đăng ký 0,62 triệu USD; tăng vốn 01 dự án, vốn tăng thêm 0,36 triệu USD; chấm dứt hoạt động 02 dự án, vốn đăng ký 12,15 triệu USD. Lũy kế đến nay, thành phố hiện có 81 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 2.219,74 triệu USD (Trong Khu Công nghiệp 29 dự án, tổng vốn đăng ký 612,33 triệu USD; ngoài Khu Công nghiệp 52 dự án, tổng vốn đăng ký 1.607,41 triệu USD).

b) Hoạt động xây dựng

Quý III/2024, nhiều công trình xây dựng cơ bản đẩy nhanh tiến độ kịp hoàn thành chào mừng Lễ Quốc khánh 02/9 như: Công trình nâng cấp mở rộng các tuyến đường giao thông; công trình này không chỉ kết nối giao thông mà còn góp phần giúp cho người dân đi lại thuận tiện, hơn nữa còn mở ra định hướng phát triển kinh tế cho địa phương.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng quý III/2024 (theo giá hiện hành) ước đạt 7.312,75 tỷ đồng, tăng 9,54% so với quý trước và tăng 10,43% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước ước thực hiện được 5.032,85 tỷ đồng, tăng 13,10% so với quý trước và tăng 9,13% so với cùng kỳ, khu vực loại hình khác ước đạt 2.141,93 tỷ đồng, tăng 3,96% so với quý trước và tăng 8,08% so với cùng kỳ.

Tính chung 9 tháng/2024, giá trị sản xuất ngành xây dựng ước đạt 20.178,80 tỷ đồng, tăng 9,39% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực doanh nghiệp

ngoài nhà nước ước đạt 13.588,10 tỷ đồng, tăng 7,09% so với cùng kỳ, khu vực loại hình khác ước đạt 6.171,81 tỷ đồng, tăng 8,69% so với cùng kỳ.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng quý III/2024 (theo giá so sánh) ước đạt 4.379,74 tỷ đồng, tăng 10,11% so với quý trước và tăng 9,32% so với cùng kỳ. Trong đó, công trình nhà ở đạt 1.846,29 tỷ đồng, tăng 5,34% so với quý trước và giảm 25,28% so với cùng kỳ, công trình nhà không ở ước đạt 854,31 tỷ đồng, tăng 9,30% so với quý trước và tăng 78,26% so với cùng kỳ, công trình kỹ thuật dân dụng ước đạt 1.482,24 tỷ đồng, tăng 20,10% so với quý trước và tăng 97,12% so với cùng kỳ, hoạt động xây dựng chuyên dụng ước đạt 196,90 tỷ đồng, giảm 5,85% so với quý trước và giảm 35,24% so với cùng kỳ.

Tính chung 9 tháng/2024, giá trị sản xuất ngành xây dựng ước đạt 12.060,12 tỷ đồng tăng 8,47% so với cùng kỳ. Trong đó, công trình nhà ở ước thực hiện được 5.265,34 tỷ đồng, giảm 25,65% so với cùng kỳ, công trình nhà không ở ước đạt 2.297,83 tỷ đồng, tăng 66,14% so với cùng kỳ, công trình kỹ thuật dân dụng ước đạt 3.853,28 tỷ đồng, tăng hơn 2 lần so với cùng kỳ, hoạt động xây dựng chuyên dụng ước đạt 643,67 tỷ đồng, giảm 12,48% so với cùng kỳ.

5. Tình hình hoạt động doanh nghiệp

a) Tình hình đăng ký doanh nghiệp

Tháng 9 năm 2024, ước cấp mới đăng ký kinh doanh cho 146 doanh nghiệp các loại hình, tăng 2,1% so với tháng trước; tổng số có 11 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, giảm 47,62%; đăng ký tạm ngưng hoạt động 24 doanh nghiệp, giảm 47,83% và đăng ký hoạt động trở lại 20 doanh nghiệp, giảm 25,93% so với tháng trước. Lũy kế 9 tháng năm 2024, ước cấp mới đăng ký kinh doanh cho 1.319 doanh nghiệp, giảm 6,59% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, có 808 lượt doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động, tăng 31,38% so cùng kỳ; 153 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, tăng 17,69% so với cùng kỳ.

b) Xu hướng kinh doanh của doanh nghiệp

Kết quả điều tra xu hướng kinh doanh của các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong quý III/2024 so với quý trước cho thấy: Có 35% số doanh nghiệp đánh giá tốt lên; 18% số doanh nghiệp cho rằng tình hình sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn và 47% doanh nghiệp nhận định tình hình sản xuất kinh doanh không thay đổi. Dự kiến quý IV/2024 so với quý hiện tại, có 38% số doanh nghiệp đánh giá xu hướng sẽ tốt lên; 17% số doanh nghiệp đánh giá tình hình vẫn còn khó khăn và 45% số doanh nghiệp cho rằng tình hình sản xuất kinh doanh vẫn không thay đổi.

Về khối lượng sản xuất: Có 37% số doanh nghiệp đánh giá khối lượng sản xuất của doanh nghiệp quý III/2024 tăng so với quý trước; 23% số doanh nghiệp đánh giá khối lượng sản xuất giảm. Xu hướng quý IV/2024 so với quý III/2024, có 37% số doanh nghiệp dự báo khối lượng sản xuất tăng và 15% số doanh nghiệp dự báo giảm.

Về số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới: Quý III/2024 so với quý trước, có 27,08% số doanh nghiệp khẳng định số đơn hàng xuất khẩu cao hơn; 16,67% số doanh nghiệp có đơn hàng xuất khẩu giảm. Xu hướng quý IV/2024 so với

quý III/2024, có 37,50% số doanh nghiệp dự kiến tăng đơn hàng xuất khẩu và 16,67% số doanh nghiệp dự kiến giảm.

Qua kết quả điều tra xu hướng kinh doanh của các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong quý III/2024 cho thấy chưa nhiều doanh nghiệp nhận định tình hình sản xuất kinh doanh trong quý thuận lợi hơn quý trước và nhiều doanh nghiệp đang kỳ vọng vào thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước trong thời gian tới.

6. Thương mại, dịch vụ

a) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tình hình kinh tế của Thành phố tiếp tục phát triển ổn định, nhiều ngành hàng phục hồi mạnh như: Du lịch lễ hành, bán lẻ ô tô do ảnh hưởng yếu tố mùa vụ và nhiều chính sách được áp dụng trong quý III/2024¹³. Tính chung 9 tháng năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 11,93% so với cùng kỳ.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 9/2024 ước đạt 11.302,54 tỷ đồng, tăng 1,92% so với tháng trước và tăng 16,11% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 8.111,44 tỷ đồng, tăng 1,18% so tháng trước và tăng 14,63% so với cùng kỳ; doanh thu lưu trú, ăn uống ước đạt lưu trú, ăn uống ước đạt 1.432,99 tỷ đồng, tăng 2,67% so với tháng trước và tăng 23,51% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu du lịch lễ hành ước đạt 48,73 tỷ đồng, giảm 24,87% so với tháng trước và tăng 43,97% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ khác tháng 9/2024 ước đạt 1.709,38 tỷ đồng, tăng 6,07% so với tháng trước¹⁴ và tăng 16,75% so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính quý III/2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 33.474,85 tỷ đồng, tăng 13,72% so với Quý III/2023, trong đó: doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 24.042,38 tỷ đồng, giảm 0,82% so với quý trước và tăng 13,38% so với cùng kỳ năm trước; lưu trú, ăn uống ước đạt 4.255,41 tỷ đồng, tăng 1,37% so quý II/2024 và tăng 15,07% so cùng kỳ; du lịch lễ hành ước đạt 213,26 tỷ đồng, tăng 11,64% so quý II/2024 và tăng 64,46% so cùng kỳ; dịch vụ khác ước đạt 4.963,81 tỷ đồng, tăng 7,21% so quý II/2024 và tăng 12,73% so cùng kỳ.

Tính chung 9 tháng năm 2024, ước tính đạt 98.052,30 tỷ đồng, tăng 11,93% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể: Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 71.119,77 tỷ đồng, tăng 11,82% so với cùng kỳ năm trước¹⁵; lưu trú, ăn uống ước đạt 12.425,42 tỷ đồng, tăng 12,20%¹⁶; du lịch lễ hành ước đạt 520,40 tỷ

¹³ Lệ phí trước bạ với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước sẽ được giảm 50% từ 01/9/2024 - 30/11/2024 đã giúp các doanh nghiệp bán lẻ ô tô tăng cao doanh thu trong tháng.

¹⁴ Doanh bất động sản tăng 13,09% so với tháng 9/2023; dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội tăng 38,84%; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí tăng 9,43%.

¹⁵ Với 7 nhóm ngành hàng tăng cao hơn 10% và 03 nhóm ngành hàng giảm so với cùng kỳ năm trước, cụ thể: Lương thực, thực phẩm tăng 21,05%; vật phẩm văn hoá, giáo dục tăng 24,73%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 11,77%, ô tô các loại tăng 14,34%; xăng, dầu các loại tăng 12,08%, nhiên liệu khác (trừ xăng dầu) tăng 13,90%; hàng hóa khác tăng 21,55%. Ba nhóm hàng giảm so với cùng kỳ là hàng may mặc giảm 25,37%; phương tiện đi lại (trừ ô tô, kể cả phụ tùng) giảm 3,95%; đá quý, kim loại quý và sản phẩm giảm 6,31%.

¹⁶ Trong đó, dịch vụ lưu trú ước đạt 1.105,14 tỷ đồng, tăng 0,32% so với cùng kỳ; dịch vụ ăn uống ước đạt 11.320,28 tỷ đồng, tăng 13,52% so với cùng kỳ.

đồng, tăng 61,13%; dịch vụ khác ước đạt 13.986,71 tỷ đồng, tăng 10,97% so cùng kỳ năm 2023¹⁷.

Hình 6. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng năm 2024 (So cùng kỳ năm trước)



Cũng trong dịp Lễ 02/9/2024 vừa qua, thành phố Cần Thơ tổ chức nhiều sự kiện thu hút khách tham quan, như: Chương trình nghệ thuật kỷ niệm 79 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2024) và Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2024); Giải đua xe mô tô toàn quốc “Tranh Cúp Caltex Havoline Cub Prix” vòng 3 vào ngày 2/9/2024 tại thành phố Cần Thơ; Chương trình biểu diễn chiếu sáng nghệ thuật và nhạc nước trong đêm lễ Quốc khánh 2/9 tại Âu thuyền Cái Khế, quận Ninh Kiều;.... cũng góp phần làm tăng doanh thu du lịch lữ hành 9 tháng đầu năm 2024 của Thành phố.

b) Vận tải và bưu chính chuyển phát

Doanh thu hoạt động vận tải tháng 9/2024 tăng nhẹ so với tháng trước và tăng so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 9 tháng năm 2024 doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát tăng 12,57% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó vận tải hành khách tăng (+4,87%), vận tải hàng hóa tăng 13,49%, kho bãi dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 20,61% và dịch vụ Bưu chính, chuyển phát tăng 23,83%.

Tháng 9/2024, tổng doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát ước đạt 571,71 tỷ đồng, tăng 0,37% so tháng trước, tăng 16,21% so cùng kỳ, cụ thể: Vận tải hành khách đạt 147,90 tỷ đồng, tăng 2,63% so tháng trước, tăng 22,29% so với cùng kỳ; vận tải hàng hóa đạt 302,57 tỷ đồng, tăng 0,28% so tháng trước, tăng 18,08% so với cùng kỳ; dịch vụ kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 91,75 tỷ đồng, giảm 2,41% so tháng trước và tăng

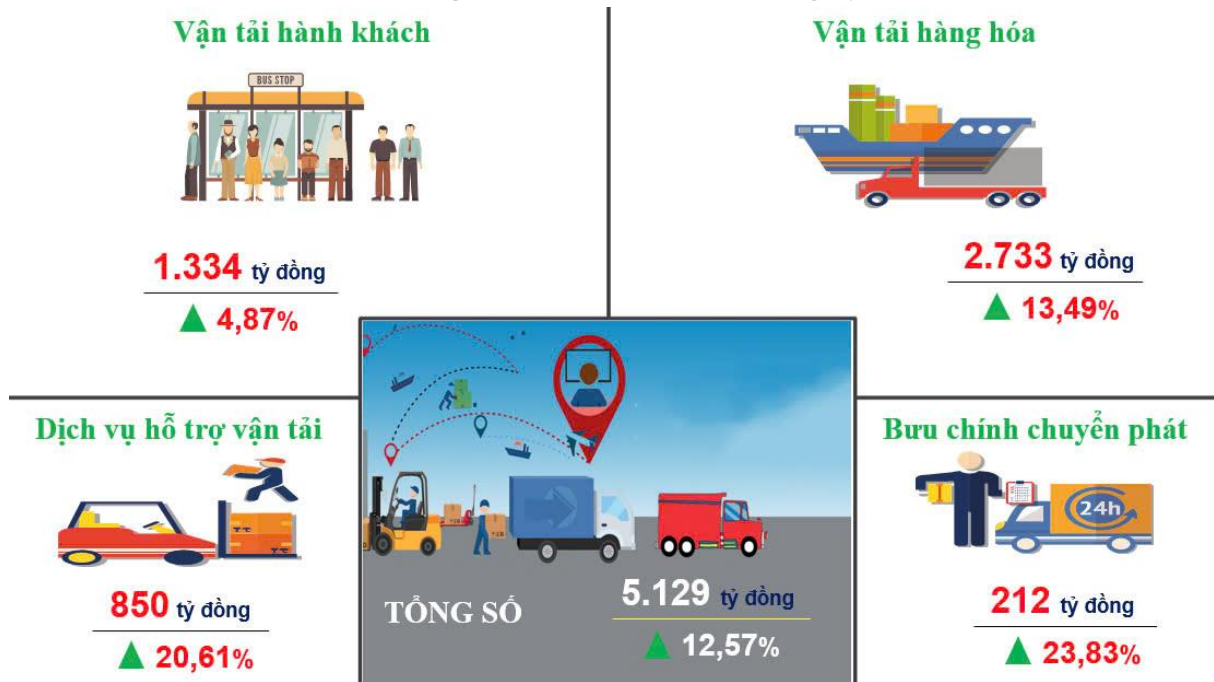
¹⁷ Thị trường bất động của thành phố Cần Thơ đang có dấu hiệu phục hồi từ quý II/2024, nhiều dự án công trình nhà ở xã hội, chung cư cao cấp đang trong giai đoạn hoàn thiện và được triển khai đến khách hàng trong quý III/2024. Dự báo các tháng cuối năm nhu cầu mua bán bất động sản sẽ tăng dần khi các công trình hạ tầng giao thông thành phố được hoàn thiện.

2,04% so với cùng kỳ; dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt 29,49 tỷ đồng, giảm 0,99% so tháng trước, tăng 18,65% so với cùng kỳ. Ước tính quý III/2024 đạt 1.709,30 tỷ đồng, giảm 1,12% so quý trước và tăng 13,75% so cùng kỳ.

Tính chung 9 tháng năm 2024, tổng doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát ước đạt 5.128,61 tỷ đồng, tăng 12,57% so với cùng kỳ, cụ thể: Vận tải hành khách đạt 1.333,53 tỷ đồng, tăng 4,87% so cùng kỳ; vận tải hàng hóa đạt 2.732,89 tỷ đồng, tăng 13,49%; dịch vụ kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 849,72 tỷ đồng, tăng 20,61%; dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt 212,46 tỷ đồng, tăng 23,83% so cùng kỳ năm trước.

Hình 7. Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải

9 tháng năm 2024 (So với cùng kỳ)



Vận tải hành khách: Từ đầu năm đến nay ngành vận tải hành khách luôn duy trì độ ổn định và tiếp tục đà phát triển. Hiện nay, vận tải hành khách bằng xe chất lượng cao như xe khách Phương Trang, Thành Bưởi, Vũ Linh;... đang là phương thức chiếm ưu thế để thu hút lượng hành khách, đáp ứng được mọi nhu cầu nghỉ ngơi và thư giãn của hành khách. Trong tháng 9/2024, số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 2.280,37 nghìn hành khách, tăng 2,52% so với tháng trước và tăng 19,87% so với cùng kỳ. Số lượt hành khách luân chuyển đạt 279.735,91 nghìn lượt hành khách.km, tăng 7,05% so tháng trước, tăng 25,54% so với cùng kỳ. Ước tính quý III/2024, số lượt hành khách vận chuyển đạt 6.827,46 nghìn lượt hành khách, tăng 11,31% so với quý trước và tăng 20,01 lần so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 9 tháng năm 2024, số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 18.502,36 nghìn lượt hành khách, tăng 17,68% so với cùng kỳ. Số lượt hành khách luân chuyển đạt 2.082.421,60 nghìn lượt hành khách.km, tăng 19,76% so với cùng kỳ.

Vận tải hàng hóa: Khối lượng hàng hóa vận chuyển tháng 9/2024, ước đạt 1.328,49 nghìn tấn, tăng so với tháng trước và tăng so với cùng kỳ lần lượt là 1,32%; 19,88%. Khối lượng hàng hóa luân chuyển ước tính đạt 220.170,90

nghìn tấn.km, tăng 1,66% so tháng trước, tăng 14,73% so với cùng kỳ. Ước tính quý III/2024, khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 653.954,48 nghìn tấn.km, giảm 9,41% so với quý trước và tăng 9,61% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 9 tháng năm 2024, khối lượng hàng hóa vận chuyển ước tính đạt 12.187,02 nghìn tấn, tăng 12,35% so với cùng kỳ. Khối lượng hàng hóa luân chuyển ước tính đạt 2.043.641,44 nghìn tấn.km, tăng 11,20% so với cùng kỳ.

Dịch vụ hỗ trợ vận tải: Ước tháng 9/2024 khoảng 91,75 tỷ đồng, giảm 2,41% so tháng trước, tăng 2,04% so tháng cùng kỳ. Tính chung 9 tháng ước 849,72 tỷ đồng tăng 20,61% so cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng chủ yếu do doanh thu các đại lý bán vé máy bay, gửi giữ xe trên địa bàn thành phố Cần Thơ có xu hướng tăng trở lại từ đầu năm tới nay.

Bưu chính, chuyển phát: Ước tháng 9/2024 khoảng 29,49 tỷ đồng, giảm 0,99% so tháng trước, tăng 18,65% so tháng cùng kỳ. Tính chung 9 tháng ước 212,46 tỷ đồng tăng 23,83% so cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tăng là do nhu cầu tiêu dùng của người dân dần chuyển sang mua hàng trực tuyến. Mua sắm trực tuyến giúp khách hàng tiết kiệm thời gian công sức đi lại, đồng thời giúp nhà cung cấp dịch vụ tiết kiệm khoản lớn chi phí nhân công mặt bằng. Đó cũng chính là lý do tại sao hàng hóa mua online thường có giá thấp hơn mua tại cửa hàng. Đây cũng là nguyên nhân thiết thực để ngành Bưu chính chuyển phát ổn định và phát triển mạnh trong tình hình hiện nay.

7. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và Đô la Mỹ

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng Chín giảm 0,16% so với tháng trước; tăng 2,68% so với tháng 12/2023 và tăng 2,67% so với cùng kỳ năm trước. CPI bình quân 9 tháng năm nay tăng 3,62% so với bình quân cùng kỳ năm 2023.

Trong tháng Chín, 3/11 nhóm hàng có CPI tăng so với tháng trước, gồm: Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 0,78%; giáo dục tăng 1,50%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,23%; và có 5/11 nhóm hàng CPI giảm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,05%; may mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,73%; thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,01%; giao thông giảm 3,41%; văn hóa giải trí và du lịch giảm 0,01%. Còn lại, 3/11 nhóm hàng có CPI ổn định: Đồ uống và thuốc lá; thuốc và dịch vụ y tế và Bưu chính viễn thông.

Bình quân quý III/2024, CPI tăng 3,54% so với bình quân quý III/2023, trong đó 8/11 nhóm hàng có CPI tăng: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 4,80%; đồ uống và thuốc lá tăng 1,80%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 7,02%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,83%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 2,83%; giáo dục tăng 9,34%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,83%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 12,50%. Có 3/11 nhóm hàng CPI bình quân quý III năm nay giảm so với bình quân cùng kỳ: May mặc, mũ nón, giày dép giảm 4,71%; giao thông giảm 2,07%; bưu chính viễn thông giảm 0,48%.

Bình quân 9 tháng năm 2024, CPI tăng 3,62% so với bình quân cùng kỳ năm trước, trong đó 9/11 nhóm hàng CPI tăng: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 4,31%; đồ uống và thuốc lá tăng 2,31%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu

xây dựng tăng 5,07%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,03%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 3,77%; giao thông tăng 1,22%; giáo dục tăng 7,36%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 4,53%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 11,07%. Có 2/11 nhóm hàng CPI bình quân 9 tháng giảm so với bình quân cùng kỳ: May mặc, mũ nón, giày dép giảm 1,76% và bưu chính viễn thông giảm 1,26%.

Các nguyên nhân tác động tăng/giảm đến CPI tháng 9/2024

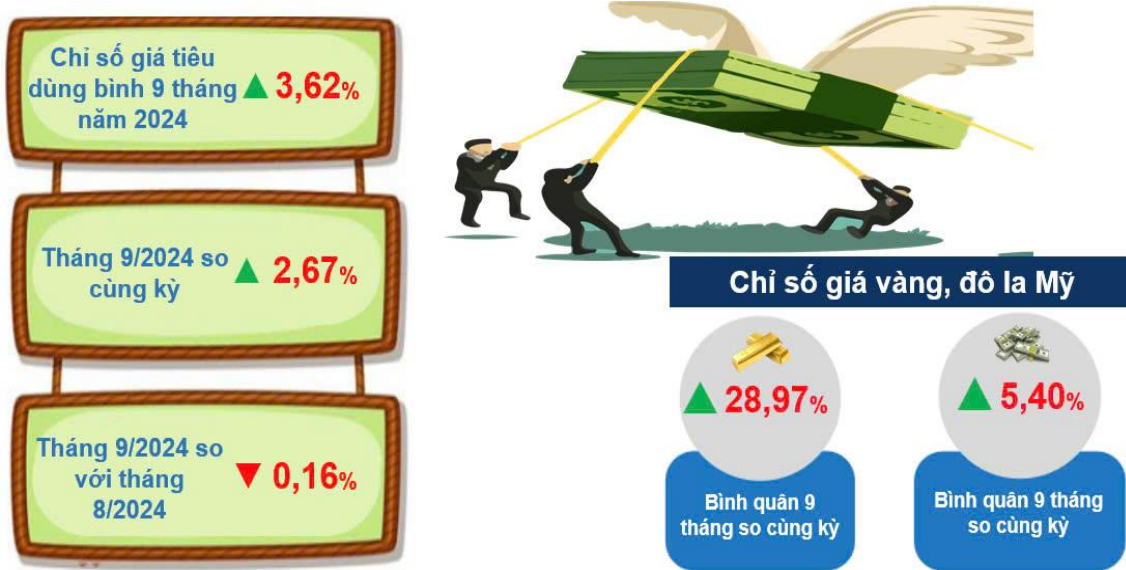
Trong tháng nhu cầu tiêu dùng và giá cả thị trường tương đối ổn định và giảm nhẹ so với tháng trước như là nhóm thiết bị, đồ dùng gia đình và nhóm văn hóa giải trí và du lịch đều giảm 0,01% so với tháng trước. Các nhóm: Đồ uống và thuốc lá; thuốc và dịch vụ y tế và Bưu chính viễn thông có chỉ số giá không đổi. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống có chỉ số giá giảm do giảm giá ở nhóm thực phẩm, đặc biệt là các mặt hàng như thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy sản tươi sống, dầu mỡ ăn, đồ gia vị, sữa... có xu hướng giảm do nguồn cung tăng và nhu cầu tiêu dùng giảm. Giá các mặt hàng trong nhóm may mặc, mũ nón và giày dép đặc biệt là quần áo may sẵn có mức giá giảm do sản phẩm được khuyến mãi giảm giá tại hệ thống siêu thị Coop. Nhóm giao thông giảm chủ yếu do giá nhiên liệu xăng dầu giảm, do sự điều chỉnh của liên Bộ Công Thương - Tài chính. Nhóm giáo dục có chỉ số tăng 1,50% so với tháng trước do giá học phí được điều chỉnh tăng.

Các nguyên nhân tác động đến CPI quý III năm 2024

Trong 11 nhóm hàng hóa, trong quý có 07 nhóm ngành có chỉ số giá tăng lần lượt từ 0,05 đến 8,82% so với quý trước. Với nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống chỉ số tăng do giá của mặt hàng ngô (bắp), khoai mì, bánh mì, bột ngô, ngũ cốc các loại, thịt gia súc, thịt gia cầm, trứng gia cầm, thủy hải sản... do yếu tố cung cầu thị trường. Nhóm giáo dục tăng do điều chỉnh mức thu học phí; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng mạnh chủ yếu ở mặt hàng dịch vụ bảo hiểm y tế do lương cơ sở tăng từ ngày 01/7. Các nhóm hàng có chỉ số giá giảm gồm: May mặc mũ nón và giày dép giảm do các mặt hàng quần áo may sẵn được hưởng các chương trình giảm giá ở siêu thị Coop; nhóm giao thông giảm do sự điều chỉnh giá xăng dầu của Liên Bộ Công thương - Tài chính; nhóm văn hóa giải trí và du lịch giảm ở mặt hàng tour du lịch trọn gói trong và ngoài nước do nhu cầu giảm trong khi giá vé máy bay lại tăng. Ngoài ra, trong nhóm này còn có mặt hàng hoa tươi có chỉ số giá giảm do nhu cầu tiêu dùng thấp trong tháng 7 và 9 dương lịch.

Chỉ số giá vàng tháng Chín tăng 1,63% so với tháng trước, tăng 27,72% so với tháng 12/2023 và tăng 37,91% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân quý III chỉ số giá vàng tăng 36,54% so với bình quân cùng kỳ năm trước. Bình quân 9 tháng năm nay, chỉ số giá vàng tăng 28,97% so với bình quân 9 tháng năm trước.

Chỉ số giá Đô la Mỹ tháng Chín giảm 1,70% so với tháng trước, tăng 1,95% so với tháng 12/2023 và tăng 2,56% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân quý III chỉ số giá Đô la Mỹ tăng 5,17% so với bình quân cùng kỳ năm trước. Bình quân 9 tháng năm nay, chỉ số giá Đô la Mỹ tăng 5,40% so với bình quân 9 tháng năm trước.

Hình 8. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và Đô la Mỹ 9 tháng năm 2024

8. Tài chính, ngân hàng

a) Thu, chi ngân sách

Thu ngân sách nhà nước: Tổng thu ngân sách nhà nước lũy kế thực hiện đến ngày 25/9/2024 đạt 11.727,67 tỷ đồng, bằng 59,40% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 10,23% so với cùng kỳ. Cụ thể một số khoản thu chính như sau:

Thu nội địa đạt 8.048,54 tỷ đồng, bằng 66,37% so với dự toán HĐND thành phố giao, chiếm 68,63% tổng thu và tăng 11,98% so với cùng kỳ. Trong đó, thu từ doanh nghiệp nhà nước đạt 481,38 tỷ đồng, đạt 42,41% dự toán, giảm 42,29% so với cùng kỳ; thu từ khu vực ngoài nhà nước đạt 869,66 tỷ đồng, đạt 75,62% dự toán, tăng 17,86% so với cùng kỳ; thu từ khu vực đầu tư nước ngoài đạt 2.020,74 tỷ đồng, đạt 73,94% dự toán, tăng 25,65% so với cùng kỳ.

Thu cân đối từ hoạt động xuất, nhập khẩu đạt 287 tỷ đồng, bằng 90,25% so với dự toán HĐND thành phố giao, chiếm 2,45% tổng thu và tăng 7,15% so với cùng kỳ.

Chi ngân sách địa phương: Tổng chi ngân sách địa phương lũy kế thực hiện đến ngày 25/9/2024 đạt 12.179,81 tỷ đồng, bằng 55,96% dự toán HĐND thành phố giao, giảm 5,71% so với cùng kỳ. Trong đó:

Chi đầu tư phát triển đạt 7.212,42 tỷ đồng, đạt 52,27% dự toán, chiếm 59,22% tổng chi ngân sách địa phương và giảm 12,50% so với cùng kỳ.

Chi thường xuyên đạt 4.850,09 tỷ đồng, bằng 66,41% dự toán, chiếm 39,82% tổng chi ngân sách địa phương và tăng 10,48% so với cùng kỳ. Trong đó, chi cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề đạt 2.018,71 tỷ đồng, bằng 67,75% so với dự toán và tăng 10,73% so với cùng kỳ; chi cho sự nghiệp y tế đạt 330,33 tỷ đồng, bằng 87,22% so với dự toán và tăng 14,22% so với cùng kỳ.

Hình 9. Thu chi ngân sách nhà nước (So với cùng kỳ)**b) Tín dụng ngân hàng**

Ngân hàng nhà nước chi nhánh TP Cần Thơ chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tăng cường các giải pháp huy động vốn, tập trung vốn tín dụng cho vay đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực ưu tiên, triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng với khách hàng. Mặt bằng lãi suất huy động và lãi suất cho vay dần ổn định, vốn huy động và dư nợ cho vay ước tháng 9/2024 tăng so với đầu năm.

Vốn huy động: Đến cuối tháng 9/2024, vốn huy động ước đạt 123.300 tỷ đồng, tăng 4,71% so với đầu năm, trong đó vốn huy động trên 12 tháng đạt 13.000 tỷ đồng, chiếm 10,54%, tăng 0,95% so với đầu năm.

Tổng dư nợ cho vay: Đến cuối tháng 9/2024, tổng dư nợ cho vay ước đạt 170.200 tỷ đồng, tăng 8,80% so với đầu năm. Theo loại tiền dư nợ cho vay VNĐ 163.400 tỷ đồng, tăng 9,99% so với đầu năm, dư nợ cho vay ngoại tệ 6.800 tỷ đồng, giảm 13,74% so với đầu năm. Nợ xấu là 4.800 tỷ đồng, chiếm 2,82% tổng dư nợ cho vay.

Hình 10. Tổng vốn huy động và dư nợ tín dụng (Tính đến cuối tháng 9/2024)

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

1. Lao động, việc làm

Thị trường lao động có nhiều tín hiệu tích cực, thành phố Cần Thơ không chỉ thúc đẩy xây dựng nông thôn mới gắn liền với phát triển đô thị, thúc đẩy cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo xu thế nông nghiệp cao mà còn gắn với tiến trình đô thị hóa nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố theo hướng phát triển bền vững.

Trong quý II năm 2024 lực lượng lao động của thành phố Cần Thơ là 616.437 lao động, ước quý III năm 2024 tăng khoảng 0,5% tương đương tăng khoảng 3.082 lao động. Tổng số lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp Cần Thơ đến tháng 9 năm 2024 là 44.340 lao động, tăng 3.575 lao động so với cùng kỳ năm 2023, trong đó, số lao động của các doanh nghiệp FDI là 22.033 lao động.

Lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm của Thành phố trong quý II năm 2024 là 602.603 lao động, ước quý III năm 2024 tăng khoảng 1% tương đương 6.026 lao động. Lực lượng này đã có những đóng góp to lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Thành phố đã chủ động khảo sát, dự báo thị trường lao động; đẩy mạnh việc kết nối hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động bằng nhiều hình thức như tư vấn trực tiếp, tư vấn online; tuyên truyền, quảng bá giao dịch việc làm thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội; tổ chức các ngày hội việc làm; tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các trường học, địa phương.

2. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

a) Đời sống dân cư

Trong 9 tháng đầu năm 2024, đời sống cán bộ, công chức và người lao động hưởng lương trên địa bàn thành phố Cần Thơ tiếp tục được lãnh đạo các cấp quan tâm, hỗ trợ¹⁸. Bên cạnh đó, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng thì thu nhập của đại đa số người lao động (NLĐ) vẫn còn tương đối khó khăn. Nhằm chia sẻ, giảm bớt khó khăn cho đoàn viên công đoàn, người lao động, Liên đoàn Lao động thành phố tiếp tục triển khai Nghị quyết số 06/NQ/TLĐ và Quyết định số 7785/QĐ-TLĐ ngày 25/8/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ ngày 16/01/2023 về thực hiện chính sách hỗ trợ đoàn viên công đoàn, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng đến các cấp công đoàn.

Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức chương trình "Chợ Tết công đoàn năm 2024", với phương châm "Tất cả đoàn viên, người lao động đều có

¹⁸ - Chính phủ ban hành Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Theo đó, từ ngày 01/7/2024, mức lương cơ sở từ 1,8 triệu đồng/tháng tăng lên 2,34 triệu đồng/tháng (tăng 30%).

- Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức chương trình "Chợ Tết Công đoàn năm 2024" và "Tết sum vầy - Xuân chia sẻ" đã tặng hàng ngàn phần quà và "Mái ấm Công đoàn" cho công nhân, người lao động khó khăn.

Tết”, chủ đề “Tết sum vầy - Xuân chia sẻ”, chăm lo cho đoàn viên công đoàn, công nhân viên chức lao động có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức Chương trình “Chợ Tết Công đoàn năm 2024” từ ngày 25/01 - 31/01/2024; tổ chức đoàn đến thăm động viên lực lượng y tế, công nhân vệ sinh làm nhiệm vụ trong đêm giao thừa... có 3.350 người được nhận quà với tổng số tiền trên 3,6 tỷ đồng¹⁹. Các cấp công đoàn phối hợp với chính quyền, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức chăm lo cho ĐV, NLĐ dịp Tết Nguyên đán với tổng số tiền trên 32,5 tỷ đồng.

Chín tháng đầu năm, các cấp công đoàn vận động đóng góp Quỹ Tấm lòng vàng Công đoàn Cần Thơ năm 2024 được 2,091 tỷ đồng, Ban quản lý Quỹ đã trợ cấp khó khăn cho 28 đoàn viên bị bệnh hiểm nghèo số tiền 65 triệu đồng. Đã hỗ trợ xây mới 16 căn, sửa chữa 01 mái ấm công đoàn.

b) Công tác an sinh xã hội

Công tác giảm nghèo: Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2024 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024. Tổ chức Lễ khởi công hỗ trợ nhà ở cho hộ cận nghèo tại xã Tân Thới, huyện Phong Điền hưởng ứng Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát”.

Bảo trợ xã hội: Thực hiện trợ giúp xã hội thường xuyên ngoài cộng đồng cho 43.013 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số tiền hơn 31,424 tỷ đồng²⁰. Phối hợp Thành đoàn Tổ chức Chương trình vui Tết Trung thu cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn năm 2024 với chủ đề Đêm hội trăng rằm “Lồng đèn thấp sáng ước mơ” cho 200 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn.

Hỗ trợ cho người có công, và thân nhân của người có công với cách mạng trong quý III năm 2024 là 49,503 tỷ đồng, lũy kế 9 tháng là 128,969 tỷ đồng, trong đó: Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng với số tiền là 39,121 tỷ đồng từ ngân sách Trung ương, lũy kế 9 tháng Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng với số tiền là 104,297 tỷ đồng từ ngân sách Trung ương. Hỗ trợ đột xuất trong quý III năm 2024 là 10,382 tỷ đồng²¹ (hỗ trợ ngày Thương Binh Liệt Sĩ), lũy kế 9 tháng hỗ trợ đột xuất với số tiền là 24,672 tỷ đồng²².

Hỗ trợ cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP trong quý III năm 2024 là: Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng với số tiền là 84,338 tỷ đồng từ ngân sách Thành phố. Lũy kế 9 tháng trợ cấp, phụ cấp hàng tháng với số tiền là 232,496 tỷ đồng từ ngân sách Thành phố.

Hỗ trợ đột xuất (trợ cấp Tết Nguyên đán) cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, hộ chính sách xã hội không thuộc Nghị định số

¹⁹ Trong đó, Tổng Liên đoàn hỗ trợ 400 suất quà 1,3 triệu đồng/suất và trao 2.500 phần quà bằng tiền, chuyển vào thẻ tín dụng/thẻ ngân hàng của tổ chức tín dụng qua sàn giao dịch thương mại điện tử “Chợ Tết Công đoàn năm 2024”; Ủy ban nhân dân thành phố 2.000 suất, 500 nghìn đồng/suất, Quỹ xã hội từ thiện Tấm lòng vàng Công đoàn Cần Thơ 2.000 suất nhu yếu phẩm 300 nghìn đồng/suất; tài chính Công đoàn thành phố 1.660 suất, mỗi suất 500 nghìn đồng/suất; Ngân hàng BIDV 30 suất, 500 nghìn đồng/suất.

²⁰ Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt: Đã mở thẻ ATM và chi trả không dùng tiền mặt cho 9.916/42.649 đối tượng bảo trợ xã hội ngoài cộng đồng, kinh phí thực hiện chi trả lũy kế đến thời điểm báo cáo với tổng kinh phí hơn 57 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 23,25%.

²¹ Trong đó, ngân sách của Trung ương là 2,469 tỷ đồng, ngân sách của thành phố là 7,913 tỷ đồng.

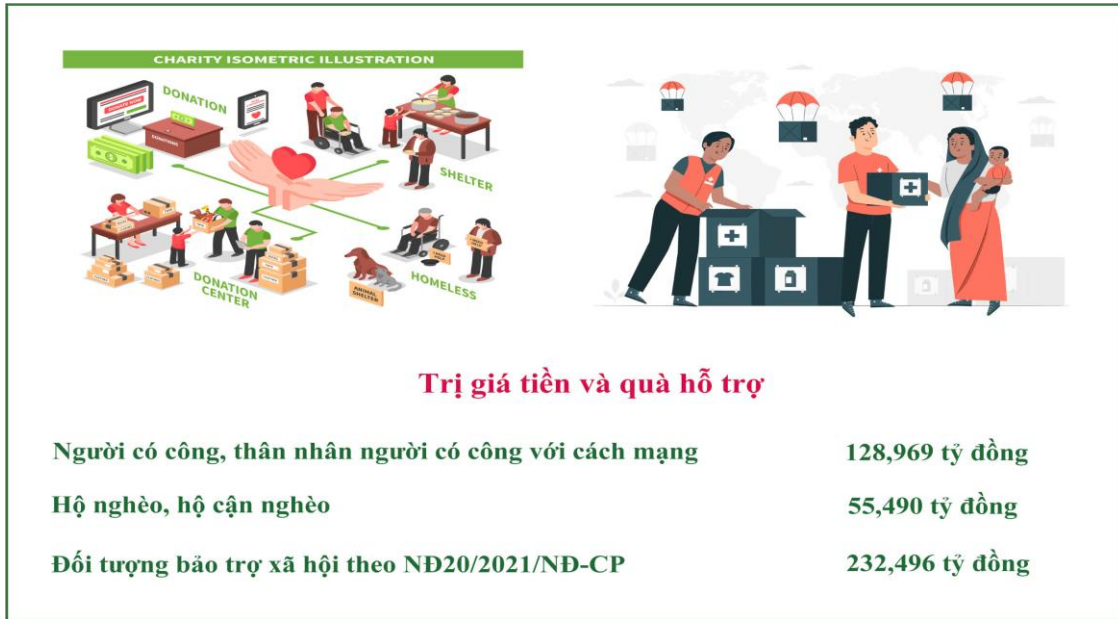
²² Trong đó 14,290 tỷ đồng là trợ cấp Tết Nguyên đán và 10,382 tỷ đồng hỗ trợ ngày Thương Binh Liệt Sĩ.

20/2021/NĐ-CP trong 9 tháng đầu năm 2024 là 55,490 tỷ đồng từ ngân sách của Thành phố.

Số thẻ bảo hiểm y tế, sổ, thẻ khám chữa bệnh miễn phí (tính cho tất cả các đối tượng được phát miễn phí) trong 9 tháng đầu năm 2024 là 217.706 thẻ.

Hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng thiên tai do mưa lớn, giông lốc và sạt lở, sụt lún đất trong quý III năm 2024 là 573,5 triệu đồng. Lũy kế 9 tháng hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng thiên tai do mưa lớn, giông lốc và sạt lở, sụt lún đất là 1.220,5 triệu đồng.

Hình 11. Công tác An sinh xã hội trong 9 tháng năm 2024



Thực hiện chính sách Người có công²³: Toàn thành phố hiện có 4.880 đối tượng người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi thường xuyên với tổng kinh phí gần 14 tỷ đồng²⁴; trong đó có 20 Mẹ Việt Nam anh hùng còn sống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng, tất cả các Mẹ đều đã được các đơn vị nhận phụng dưỡng. Đã cập nhật dữ liệu 4.204/4.880 đối tượng người có công với cách mạng, đạt tỷ lệ 86,15%. Tổ chức đưa Đoàn người có công với cách mạng đi điều dưỡng tập trung tại Trung tâm điều dưỡng Thương binh và Người có công Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Trung tâm điều dưỡng Người có công Miền trung thành phố Đà Nẵng và Trung tâm điều dưỡng Người có công tỉnh Lâm Đồng.

²³ Báo cáo số 3412/BC-SLĐTBXH ngày 16/9/2024 của Sở LĐTB&XH về báo cáo Kết quả thực hiện công tác Lao động, Người có công và Xã hội tháng 9 năm 2024 và kế hoạch, nhiệm vụ tháng 10 năm 2024.

²⁴ Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt (lũy kế từ tháng 01/2024 đến nay): Đã mở thẻ ATM cho 2.064/4.880 đối tượng người có công với cách mạng, đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho 2.064 đối tượng người có công với số tiền 6,8 tỷ đồng, đạt tỷ lệ số đối tượng được chi trả qua tài khoản là 42,30%. Vượt chỉ tiêu 12,3% so với Kế hoạch của Bộ LĐ-TB&XH là 30%.

3. Giáo dục và đào tạo²⁵

Tham gia Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X - năm 2024 đoạt 27 huy chương vàng, 32 huy chương bạc và 31 huy chương đồng (xếp thứ 13/63 đơn vị dự thi; xếp thứ 16 toàn đoàn); 01 giải Nhì bảng D3 (sản phẩm sáng tạo) Hội thi Tin học trẻ toàn quốc lần thứ XXX - năm 2024; 03 giải 03 cấp (tiểu học, trung học cơ sở (THCS), THPT) Cuộc thi “Sáng kiến đảm bảo trật tự trường học về phòng ngừa bạo lực học đường và lao động trẻ em” năm 2024 do Bộ GD&ĐT tổ chức.

Đăng cai tổ chức thành công Trại hè Phương Nam lần thứ VII năm 2024, Hội nghị tổng kết năm học 2023 - 2024 Cụm thi đua số 1; tổ chức Lễ Tuyên dương, khen thưởng học sinh giỏi năm học 2023 - 2024, Kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi THPT dự thi cấp quốc gia năm học 2024 - 2025.

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 1803/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với GDMN, GDPT, GDTX trên địa bàn thành phố; trình Bộ GD&ĐT phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 5, lớp 9, lớp 12 và ban hành Quyết định phê duyệt danh mục sách giáo khoa do các cơ sở giáo dục lựa chọn (lựa chọn lại sách giáo khoa lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10, lớp 11).

Tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2023 - 2024 và triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của Ngành và của các cấp học.

Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia tính lũy kế đến ngày 12/9/2024 là 350/446 trường đạt tỷ lệ 78,48%, trong đó: MN 125/173 trường, tỷ lệ 72,25%; TH 148/166 trường, tỷ lệ 89,16%; THCS 55/69 trường, tỷ lệ 79,71%; THPT 22/38 trường, tỷ lệ 57,9%.

4. Y tế

Tình hình dịch bệnh: Theo số liệu của Sở Y tế Cần Thơ²⁶, trong tháng Chín tình hình các dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn Thành phố cơ bản được kiểm soát tốt, cụ thể như sau: Bệnh sốt xuất huyết ghi nhận 91 trường hợp mắc, tăng 39 trường hợp so với tháng trước, không có tử vong, lũy tích từ đầu năm đến nay ghi nhận 467 trường hợp mắc, giảm 994 trường hợp mắc và 01 trường hợp tử vong so cùng kỳ năm 2023; tay chân miệng ghi nhận 53 trường hợp mắc, giảm 07 trường hợp so với tháng trước, không có tử vong, lũy tích từ đầu năm đến nay ghi nhận 729 trường hợp mắc, không có tử vong và giảm 1.106 trường hợp so cùng kỳ năm 2023; sởi và sốt phát ban nghi sởi ghi nhận 65 trường hợp mắc, lũy tích từ đầu năm đến nay ghi nhận 72 trường hợp mắc, không có tử vong; tiêu chảy 1.277 trường hợp, giảm 11% so với tháng trước, lũy tích từ đầu năm đến ngày 15/9/2024 ghi nhận 10.045 trường hợp mắc.

²⁵ Báo cáo số 3329/BC-SGDĐT ngày 14/9/2024 của Sở Giáo dục & Đào tạo về báo cáo Tình hình giáo dục và đào tạo quý III năm 2024 và nhiệm vụ trọng tâm quý IV năm 2024.

²⁶ Báo cáo số 4132/BC-SYT ngày 17/9/2024 của Sở Y tế về báo cáo Công tác y tế tháng 9 năm 2024.

Hình 12. Tình hình dịch bệnh trong 9 tháng năm 2024



Công tác y tế dự phòng khác: Tiếp tục theo dõi, sát tình hình dịch bệnh Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, bệnh đậu mùa khỉ ở người, dịch bệnh cúm A, bạch hầu,... Triển khai thực hiện Công văn số 4847/BYT-DP ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Bộ Y tế về việc chủ động triển khai phòng, chống dịch trong mùa tựu trường; Công văn số 5099/BYT-DP ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Bộ Y tế về việc tăng cường triển khai công tác phòng, chống bệnh sởi.

Công tác phòng, chống HIV/AIDS: Trong tháng, có 22 trường hợp nhiễm HIV phát hiện mới, ghi nhận 01 trường hợp tử vong. Lũy tích từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, phát hiện 161 trường hợp, 6 trường hợp tử vong. Điều trị ARV cho 5.499 trường hợp, điều trị Methadone cho 299 trường hợp.

Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm: Tăng cường công tác thông tin, giáo dục và truyền thông về an toàn thực phẩm trên địa bàn. Thực hiện Công văn số 1964/ATTP-NĐTT ngày 09/8/2024 của Cục An toàn thực phẩm về việc Tăng cường bảo đảm ATTP Tết trung thu năm 2024.

5. Văn hóa, thể thao (VHTTDL)²⁷

Văn hóa: Tuyên truyền cổ động và tổ chức các hoạt động VHTTDL kỷ niệm ngày lễ, sự kiện của đất nước và thành phố.

Tiếp tục triển khai thực hiện chủ đề năm 2024 của thành phố: “*Tiếp tục tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án trọng điểm, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố*”.

Xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và xây dựng người Cần Thơ: Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 bãi bỏ Quyết định số 12/1018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định tiêu chí xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới và phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; Ban hành Hướng dẫn số 3253/HD-SVHTTDL ngày 28/8/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Tiêu chí số 7 về văn hóa, thể thao đô thị theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh. Tuyên truyền trên báo, đài:

²⁷ Báo cáo số 3521/BC-SVHTTDL ngày 19/9/2024 của Sở VHTTDL về báo cáo Công tác văn hóa, thể thao và du lịch 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2024.

Thực hiện 36 trang “Văn hóa cơ sở” trên Báo Cần Thơ, gửi báo về 599 ấp, khu vực; 18 chương trình “Chuyện văn hóa” trên sóng Đài Phát thanh truyền hình đồng thời đăng công Thông tin điện tử. Thực hiện pano 2 mặt hình cách điệu hình bông mai theo 05 tiêu chuẩn người Cần Thơ “Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hào hiệp - Thanh lịch”. Thực hiện bản tin Đời sống văn hóa quý I, II/2024; Tuyên truyền xây dựng người Cần Thơ trên 800 sản phẩm khăn rằn và nón bảo hiểm.

Thư viện: Tổ chức Hội Báo xuân và Cuộc thi Ấn phẩm Xuân Giáp Thìn 2024, Hội thi Tuyên truyền giới thiệu sách và di sản văn hóa gắn với du lịch thành phố Cần Thơ năm 2024 chủ đề “Cần Thơ - Thành phố tôi yêu”. Triển khai Kế hoạch tổ chức phát triển văn hóa đọc trong nhà trường trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm học 2023 - 2024. Ước chín tháng đầu năm, mạng lưới thư viện công cộng phục vụ 5.317.504 lượt người đọc, đạt 178% kế hoạch năm; bổ sung 12.704 bản sách, đạt 44% kế hoạch năm.

Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa: Ban hành Công văn số 3139/SVHTTDL-QLVHGD ngày 20/8/2024 về việc triển khai tham gia Không gian Sắc màu “Di sản văn hóa, thiên nhiên và sản phẩm thủ công truyền thống” thành phố Cần Thơ. Tổ chức chương trình “Sắc xuân miệt vườn” năm 2024. Tổ chức Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương năm 2024 tại Đền thờ Vua Hùng thành phố Cần Thơ. Lũy kể đến nay, tổ chức phục vụ khách tham quan tại Bảo tàng và di tích với 238.941 lượt khách, đạt 119,5% kế hoạch năm. Tổ chức sưu tầm và thực hiện hồ sơ khoa học của 437 hiện vật, đạt 218,5% kế hoạch năm.

Hoạt động nghệ thuật (liên hoan, hội thi, hội diễn): Cấp thành phố tổ chức 01 cuộc, đạt 50% kế hoạch năm với Liên hoan “Ca nhạc, ca cổ, tiểu phẩm Xuân” thành phố Cần Thơ lần thứ XIV năm 2024, kết quả trao 50 giải. Cấp khu vực toàn quốc tham gia 03 cuộc, đạt 75% kế hoạch năm: Hội thi Tuyên truyền lưu động kỷ niệm 70 năm ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024); Liên hoan Cán bộ thư viện toàn quốc tuyên truyền phát triển văn hóa đọc và giới thiệu sách - Chào mừng Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024); Hội diễn Tiếng hát hẹn hò 9 dòng sông tại tỉnh Trà Vinh, đạt 01 giải Nhất toàn đoàn, 02 HCV, 06 HCB.

Nhà hát Tây Đô: Tính từ đầu năm đến nay, đã tổ chức biểu diễn 52 suất, đạt 108% kế hoạch năm và phục vụ khoảng 21.580 lượt người xem, đạt 86,32% kế hoạch năm.

Thể dục, thể thao (TDTT) quần chúng: Chỉ đạo quận, huyện tổ chức Lễ phát động Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” kết hợp tổ chức tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2024. Thực hiện tuyên truyền, cổ động trực quan Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em trên địa bàn thành phố năm 2024. Tổ chức 17 giải thể thao cấp thành phố, có 11.460 VĐV tham gia, thu hút trên 64.700 lượt người xem²⁸.

²⁸ Giải Xe đạp thể thao thành phố Cần Thơ mở rộng và Giải Lân Sư Rồng thành phố Cần Thơ mở rộng “Mừng Đảng quang vinh - Mừng Xuân Giáp Thìn 2024”; Giải vô địch trẻ, học sinh các môn thể thao thành phố Cần Thơ năm 2024; Giải Việt dã thành phố Cần Thơ lần thứ III năm 2024; Giải chạy “VPBANK CAN THO MUSIC NIGHT RUN 2024”; Hội diễn môn Vật dân tộc, Taekwondo, Võ thuật cổ truyền và Giải Đẩy gậy thành phố Cần Thơ lần thứ III năm 2024; Giải vô địch Võ cổ truyền thành phố Cần Thơ mở rộng năm 2024; Giải đua thuyền

Thể thao thành tích cao: Tính đến tháng 9/2024, số môn thể thao cấp quốc gia 20 môn, đạt 100% kế hoạch năm; số VĐV đạt đẳng cấp quốc gia 121 VĐV, đạt 96,03% kế hoạch năm; Số học sinh năng khiếu chính thức 300 VĐV, đạt 94,93% kế hoạch năm; đào tạo 229 cán bộ, HLV, trọng tài, đạt 104% kế hoạch năm; cử 25 trưởng đoàn, 181 HLV, 952 VĐV (399 nữ) tham dự 70 giải thể thao, đạt 542 huy chương các loại: 137 HCV, 163 HCB, 242 HCD, đạt 98,36% kế hoạch năm²⁹.

6. Chính sách lao động - xã hội

Lĩnh vực lao động: Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ đã thực hiện tư vấn việc làm, chính sách việc làm và học nghề cho 14.868 lượt người, giới thiệu việc làm trong và ngoài nước cho 1.416 lượt người, cung ứng lao động trong và ngoài nước cho 205 lượt người; thông qua các hình thức như: gián tiếp qua email, tổng đài điện thoại, nhóm Quản trị nhân sự Cần Thơ, mạng xã hội Zalo và Facebook của Trung tâm, Cổng thông tin Việc làm Cần Thơ, mã QR của Trung tâm; Phiên Giao dịch việc làm lần V năm 2024 tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;...Thực hiện thu thập 1.369 chỗ việc làm trống của doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng thông qua khảo sát, cập nhật từ các kênh tuyển dụng của các doanh nghiệp; thu thập thông tin của 950 lượt lao động có nhu cầu tìm việc cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu nhằm thống kê thực trạng thị trường lao động do Trung tâm quản lý. Trung tâm đã hỗ trợ 1.044 người lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Số lượng hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp trong kỳ báo cáo là 1.050 hồ sơ, giảm 24,57% so với tháng trước.

7. Tình hình tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường, thiên tai

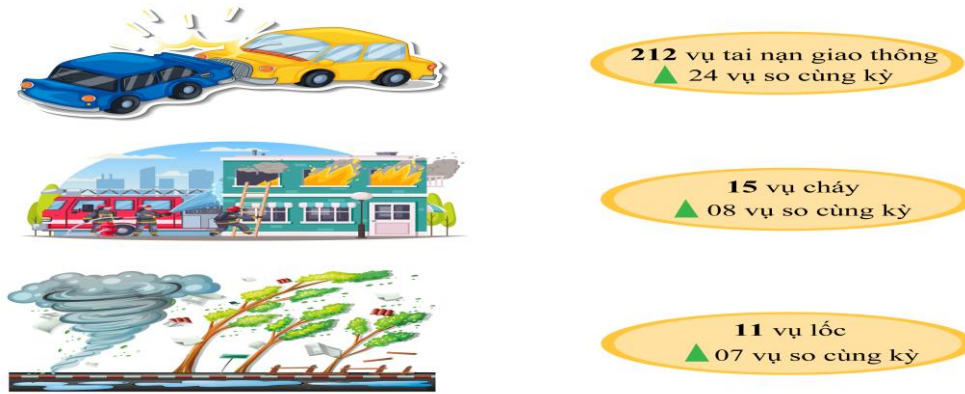
Tai nạn giao thông và phòng chống cháy nổ: Từ ngày 15/8/2024 đến 14/9/2024, theo báo cáo của Ban An toàn giao thông thành phố Cần Thơ đã xảy ra 18 vụ tai nạn giao thông đường bộ, chết 14 người, 17 người bị thương. So với tháng trước tương đương (18/18 vụ); lũy kế 9 tháng, xảy ra 212 vụ tai nạn giao thông (đường bộ 209 vụ, đường thủy 03 vụ), làm 121 người chết, 154 người bị thương. So với lũy kế cùng kỳ năm 2023, số vụ tăng 24 vụ, số người chết giảm 03 người, số người bị thương tăng 72 người.

Tình hình cháy nổ tháng 9/2024 (từ ngày 15/8/2024 - 14/9/2024) trên địa bàn Thành phố xảy ra 01 vụ cháy, không xảy ra vụ nổ, thiệt hại về người làm 01 người chết. So với tháng trước giảm 01 vụ; lũy kế 09 tháng số vụ cháy là 15 vụ cháy, làm 02 người chết và 3 người bị thương, tổng giá trị tài sản thiệt hại ước tính 16.533,5 triệu đồng. So với lũy kế cùng kỳ năm 2023, số vụ tăng 08 vụ, số người chết tăng 01 người, số người bị thương tăng 02 người.

ván SUP thành phố Cần Thơ mở rộng Lần thứ III - năm 2024 và biểu diễn đua thuyền Kayak; Giải Vô địch Bóng đá thành phố Cần Thơ mở rộng năm 2024.

²⁹ Trong đó: đạt 02 HCV Giải vô địch và vô địch trẻ Judo Đông Nam Á tại Indonesia; 01 HCB, 01 HCD tại giải Giải vô địch Karate Đông Nam Á năm 2024 tại Thái Lan; 01 HCD giải Vô địch Boxing U22 và Trẻ Châu Á năm 2024; 01 HCV, 02 HCB, 01 HCD Giải Vô địch Cờ vua Trẻ Châu Á từ ngày tại Kazakhstan.

Hình 13. Tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ và thiên tai 9 tháng năm 2024



Bảo vệ môi trường: Tháng Chín, chưa phát hiện số vụ vi phạm về môi trường, số vụ đã xử lý là 04 vụ, với số tiền xử phạt là 352 triệu đồng (04 vụ xử phạt này là xử phạt của các tháng trước chuyển sang). So với tháng trước, số vụ vi phạm đã phát hiện tương đương, số vụ đã xử lý tăng 03 vụ. Lũy kế đến hết tháng báo cáo, số vụ vi phạm đã phát hiện là 16 vụ, số vụ đã xử lý là 16 vụ, với tổng số tiền xử phạt là 685 triệu đồng. So với cùng kỳ năm trước, số vụ vi phạm đã phát hiện tăng 05 vụ, số vụ đã xử lý tăng 09 vụ.

Tình hình thiên tai: Trong tháng 9 năm 2024 trên địa bàn thành phố Cần Thơ xảy ra 04 vụ mưa lớn và 05 vụ lốc, ước thiệt hại khoảng 575 triệu đồng (được cứu trợ 518 triệu đồng). So với cùng kỳ năm trước, số vụ mưa lớn tăng 04 vụ; số vụ lốc tăng 04 vụ; số vụ sét không tăng không giảm; số vụ sạt lở giảm 02 vụ. Lũy kế đến hết tháng báo cáo, trên địa bàn thành phố Cần Thơ xảy ra 16 vụ mưa lớn, 11 vụ lốc, 01 vụ mưa đá và 25 vụ sạt lở bờ sông; ước thiệt hại khoảng 17.924,5 triệu đồng (được cứu trợ 1.220,5 triệu đồng). So với lũy kế cùng kỳ năm 2023, số vụ mưa lớn tăng 05 vụ; số vụ lốc tăng 07 vụ; số vụ mưa đá tăng 01 vụ; số vụ sét tương đương; số vụ sạt lở giảm 12 vụ.

Khái quát lại, tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố Cần Thơ 9 tháng năm 2024, tiếp tục phục hồi, khởi sắc ở tất cả các lĩnh vực; chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 8,02% so với cùng kỳ; sản xuất nông nghiệp, thủy sản diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, không xảy ra dịch bệnh trên gia súc, gia cầm. Thị trường tiền tệ, tín dụng, nguồn vốn huy động và dư nợ cho vay đều tăng so với đầu năm, góp phần tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng có mức tăng tăng 11,93% so với cùng kỳ, các hoạt động thương mại, dịch vụ diễn ra sôi nổi, thị trường và nhu cầu người dân tăng cao, cùng với hoạt động du lịch phục hồi nhanh kéo theo doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng mạnh; các lĩnh vực văn hóa, giáo dục tiếp tục phát triển, an sinh xã hội được bảo đảm;... Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài; giải ngân vốn đầu tư công thấp;... Để thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố năm 2024, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm là rất lớn, cần sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và ủng hộ của nhân dân. Các

ngành, các cấp tiếp tục khẩn trương, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, đồng thời tập trung thực hiện một số nội dung sau:

Một là, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân tối đa nguồn lực vốn đầu tư công, huy động tốt nguồn vốn tư nhân cho đầu tư phát triển. Tập trung đảm bảo chất lượng và tiến độ xây dựng các dự án lớn, công trình trọng điểm có tính đột phá và giá trị lan tỏa cao, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, tạo thêm năng lực sản xuất mới cho nền kinh tế.

Hai là, đẩy mạnh tiêu dùng, tập trung phát triển thị trường trong nước. Thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử để mở rộng tiêu dùng nội địa. Củng cố, nâng cao năng lực sản xuất của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp. Tập trung rà soát để kịp thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho doanh nghiệp thông qua các chính sách ưu đãi về tín dụng, giảm thuế, phí đất đai, xúc tiến thương mại.

Ba là, tăng cường các biện pháp quản lý tốt thị trường, giá cả những tháng cuối năm; bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa; tăng cường kiểm tra, kiểm soát hàng giả, hàng kém chất lượng. Thực hiện các chương trình kết nối tiêu thụ sản phẩm chế biến, nông sản, thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử. Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch, phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch gắn với tiềm năng, lợi thế.

Bốn là, kiểm soát tốt dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm nhằm đảm bảo cung cấp thực phẩm tiêu dùng tăng cao dịp lễ, Tết cuối năm. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tăng diện tích trồng lúa chất lượng cao, cây ăn quả, cây công nghiệp có giá trị kinh tế. Bám sát khung thời vụ, đồng thời theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, chủ động phòng chống thiên tai.

Năm là, thực hiện tốt công tác an sinh, phúc lợi xã hội, lao động, việc làm; quan tâm, chăm sóc chu đáo đối với người có công, đối tượng trợ giúp xã hội, hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng thụ hưởng chính sách thương xuyên và đột xuất. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ./.

Nơi nhận:

- Vụ TK Tổng hợp & PBTTTK;
- Thành ủy, UBND TP Cần Thơ;
- CTK các tỉnh ĐBSCL và các TP T.thuộc TW;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn TP Cần Thơ;
- Cơ quan Thông tấn, báo chí;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện;
- Ban Lãnh đạo Cục (đề b/cáo);
- Các phòng nghiệp vụ thuộc Cục Thống kê;
- Các Chi cục Thống kê;
- Website Cục Thống kê;
- Phần mềm quản lý tài liệu;
- Lưu: VT, TKTH.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Đăng Thanh Phong